

Quảng Ninh, ngày **06** tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 1 thuộc dự án Hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển (FMCR) tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/06/2014;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Hiệp định số 6079-VIE ngày 03/8/2018 giữa Chính phủ nước CNXHCN Việt Nam với Ngân hàng thế giới (WB) về dự án “Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển – Dự án FMCR”;

Căn cứ Quyết định số 548/QĐ-TTg ngày 21/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án “Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển – Dự án FMCR”; và Quyết định số 1387/QĐ-TTg ngày 23/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư Dự án “Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển – Dự án FMCR”;

Căn cứ quyết định số 1658/QĐ-BNN-HTQT ngày 04/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc phê duyệt đầu tư dự án “Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển – Dự án FMCR”; và Quyết định số 286/QĐ-BNN-HTQT ngày 21/01/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1658/QĐ-BNN-HTQT ngày 04/5/2017;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-BNN-HTQT ngày 21/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc phê duyệt Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án FMCR;

Căn cứ Quy chế Đấu thầu mua sắm dành cho Bên vay vốn tài trợ dự án đầu tư của Ngân hàng Thế giới tháng 7/2016;

Căn cứ Quyết định số 2198/QĐ-BNN-KH ngày 13/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể dự án FMCR;

Căn cứ Quyết định số 1918/QĐ-UBND ngày 07/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Dự án thành phần: “Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển (FMCR) tỉnh Quảng Ninh”;

Căn cứ văn bản số 1354/DALN-FMCR ngày 03/10/2019 của Ban quản lý các Dự án Lâm nghiệp về việc không phản đối Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án FMCR tỉnh Quảng Ninh;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 3832/TTr-SNN&PTNT ngày 04/10/2019 và của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 3715/BCTĐ-KHĐT ngày 21/11/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 1) thực hiện dự án: Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển (FMCR) tỉnh Quảng Ninh, với nội dung như sau:

1. Phần công việc không thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 63.732 triệu đồng.
2. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 625.900 triệu đồng.
3. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 35.653 triệu đồng.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chủ đầu tư tiểu dự án) chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (bc);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- V0-4, NLN1,3, TM, XD4;
- Lưu: VT, NLN3 (06b, QĐ 87).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Huy Hậu

**PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU ĐỢT 1 THUỘC DỰ ÁN HIỆN ĐẠI HÓA NGÀNH LÂM NGHIỆP VÀ TĂNG CƯỜNG
TÍNH CHỐNG CHỊU VÙNG VEN BIỂN (FMCR) TỈNH QUẢNG NINH**



DVT: Triệu đồng

STT	Mã gói thầu, Tên gói thầu	Giá gói thầu (Tạm tính)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Ghi chú
1	Dịch vụ tư vấn	12.707							
1.1	Gói thầu số 01 (FMCR-QN-TV01): Điều tra lập địa và thiết kế trồng mới và phục hồi rừng tại các xã dự án trong năm 2020 và 2021	4.886	Vốn WB + Đối ứng Trung ương cấp phát 100%	Đầu thầu rộng rãi trong nước (CQS)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý IV/2019	Tròn gói	12 tháng	
1.2	Gói thầu số 02 (FMCR-QN-TV02): Khảo sát và thiết kế các giải pháp bảo vệ rừng trồng ven biển tại các xã vùng dự án	868	Vốn WB + Đối ứng Trung ương cấp phát 100%	Đầu thầu rộng rãi trong nước (CQS)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý II/2020	Tròn gói	03 tháng	
1.3	Gói thầu số 03 (FMCR-QN-TV03): Lập kế hoạch và thực hiện quản lý an toàn môi trường và xã hội tại cấp tỉnh.	6.576	Vốn WB + Đối ứng Trung ương cấp phát 100%	Đầu thầu rộng rãi trong nước (CQS)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý IV/2019	Tròn gói	48 tháng	
1.4	Gói thầu số 04 (FMCR-QN-TV04): Thiết kế trồng mới và phục hồi rừng ven biển thí điểm (150 ha) trong năm 2020	377	Vốn WB + Đối ứng Trung ương cấp phát 100%	Chỉ định thầu (DS)		Quý IV/2019	Tròn gói	2 tháng	
2	Dịch vụ phi tư vấn	10.843							
2.1	Gói thầu số 05 (FMCR-QN-PTV01): Đo đạc, lập hồ sơ quản lý rừng công đồng diện tích rừng hiện có cho công đồng.	10.843	Vốn WB + Đối ứng ngân sách Tỉnh	Đầu thầu rộng rãi trong nước (RFB)	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý I/2020	Tròn gói	9 tháng	Theo quy định mua sắm của WB và đã được thông qua trên STEP
3	Hàng hóa	12.103							
3.1	Gói thầu số 06 (FMCR-QN-HH01): Sản xuất/cung cấp cây giống và các vật tư cho công tác trồng rừng năm 1- năm 2020 (bao gồm cả 150 ha trồng thí điểm tại thành phố Móng Cái).	12.103	Vốn WB + Đối ứng Trung ương cấp phát 100%	Chỉ định thầu (DS)		Quý IV/2019	Tròn gói	36 tháng	
Tổng		35.653							